

Bản án số: 03/2023/HS-ST  
Ngày 06-01-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đào Thị Xuân Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Tiến và bà Đỗ Thị Thu Hà.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Nhật Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:**  
Ông Tô Tuấn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

01. **Nguyễn Văn C**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 18/12/1995 tại huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn A, xã V, huyện T, tỉnh Thái Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Văn C1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị A1 (sinh năm 1968); Tiền án: 02: Bản án số 14/2018/HSST ngày 27/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, xử phạt 04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (ngày 16/4/2018 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 06/6/2018 chấp hành xong án phí); Ngày 21/02/2020 bị bắt về hành vi Cố ý gây thương tích, Bản án số 40/2020/HSST ngày 30/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (Ngày 21/6/2022 chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành xong án phí ngày 17/8/2020); Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/10/2022 đến ngày 15/10/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. (Có mặt)

02. **Nguyễn Bá Q**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15/11/1994 tại huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện T, tỉnh Thái Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Nguyễn Bá H (đã chết) và bà Tống Thị D (sinh năm 1973); Tiền án: 02: Bản án số 34/2014/HSST ngày 14/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản

(ngày 19/9/2015 chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành xong án phí và tiền nộp ngân sách nhà nước ngày 03/4/2014); Bản án số 32/2016/HSST ngày 24/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt 7 năm 6 tháng về tội Mua bán trái phép chất ma túy (ngày 14/12/2021 chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành xong án phí và tiền nộp ngân sách nhà nước ngày 08/6/2016); Tiền sự: Không; Nhân thân: Từ tháng 9/2012 đến tháng 01/2014 tham gia nghĩa vụ quân sự tại tiểu đoàn 242, Quân khu 3 tại đảo N, huyện V1, tỉnh Quảng Ninh; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/10/2022 đến ngày 15/10/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. (Có mặt)

\* Bị hại: Anh Ngô Văn H1, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn V2, xã V3, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 10/10/2022, Nguyễn Văn C và Nguyễn Bá Q rời phòng trọ của hai người ở thôn N, xã X, thành phố Thái Bình sau đó đi xe bus từ thành phố Thái Bình về tới xã B, huyện T, tỉnh Thái Bình thì xuống xe, hai người đi bộ lang thang rồi bàn với nhau đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Đến khoảng 12 giờ 25 phút cùng ngày thì hai người đi đến thôn V2, xã V3, huyện T phát hiện thấy khu vực bếp gia đình anh Ngô Văn H1, sinh năm 1994 có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh bạc, biển kiểm soát 17B6 – 191XX, trị giá 19.500.000 đồng, quan sát thấy xe vẫn đang cắm chìa khoá điện, cửa cồng không khoá, đường vắng người thì hai người nói với nhau và cùng thống nhất trộm cắp, Q đứng ngoài cảnh giới còn C đi vào dắt xe mô tô ra ngoài ngõ được khoảng 3m mở khoá điện thì còi xe báo động nên C tắt khoá điện rồi hai người tiếp tục đẩy xe ra ngoài đường, sau đó C tiếp tục mở khoá xe để khởi động máy nhưng còi lại báo động nên C lại tắt chìa khoá rồi hai người tiếp tục đẩy xe, lúc này anh H1 trong nhà nghe thấy tiếng còi báo động của xe, nghi có người lấy trộm xe mô tô nên chạy ra ngoài đường thấy C và Q đang đẩy xe mô tô của mình nên hô hoán, thấy bị phát hiện nên C và Q để lại xe rồi bỏ chạy sau đó nhảy xuống sông gần đó bơi sang bờ thuộc thôn H2, xã B, huyện T để tẩu thoát. Do không bắt được đối tượng nên sáng ngày 11/10/2022 anh H1 đến Công xã V3 trình báo và đến sáng ngày 12/10/2022 C và Q ra đầu thú tại Công an huyện T.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 35KL-HĐĐGTS ngày 12/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thái Thụy kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh bạc, biển kiểm soát 17B6 – 191XX, trị giá 19.500.000 đồng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến gì về kết luận nêu trên.

Cao trạng số 117/CT-VKSTT ngày 24/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Bá Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trong quyết định truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Bá Q từ 02 năm 06 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Không đặt ra giải quyết về trách nhiệm dân sự. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận đối với đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Bá Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú do Công an huyện Thái Thụy lập ngày 12/10/2022, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận định giá số 35/KL-HĐĐGTS ngày 12/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS - Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp, lời khai của bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 10/10/2022 tại thôn V2, xã V3, huyện T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Bá Q đã có hành vi trộm cắp của anh Ngô Văn H1 một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh bạc, biển kiểm soát 17B6 – 191XX, trị giá 19.500.000 đồng. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều đã có 02 tiền án chưa được xoá án tích, thuộc trường hợp tái

phạm nguy hiểm nên hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Bá Q đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*Điều 173. Tội trộm cắp tài sản – Bộ luật hình sự quy định:*

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

.....

***g) Tái phạm nguy hiểm.***

.....

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.*

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Bá Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử nhiều lần, đều có hai tiền án chưa được xóa án tích, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, để đấu tranh phòng chống tội phạm cần thiết phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Các bị cáo tự thú; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Bá Q có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, quá trình phạm tội không có ai xúi giục và không có người chỉ huy, cầm đầu, các bị cáo đã rủ nhau và trực tiếp tham gia trộm cắp tài sản nên cùng phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm.

[6] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với chính sách khoan hồng của Nhà nước ta, tạo điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở

thành người có ích cho xã hội. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng gì có giá trị.

[7] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra đã thu giữ trang phục các bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, thu của C: 01 áo chống nắng chàm kín đầu màu đen dài tay, in dập chìm chữ LV; 01 quần sooc bò màu xanh phía trước có vết xước do thiết kế, ống quần phía sau bên phải bị rách 02 vết, cạp quần gắn mác DENIM. Thu giữ của Q: 01 áo chống nắng màu đen, trên áo in hình LV chữ SUPERDOR màu xám. Tại phiên tòa, các bị cáo đều xác định các đồ vật trên khi giao nộp đều đã bị rách và hư hỏng không thể sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy do đó Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy: 01 áo chống nắng chàm kín đầu màu đen dài tay, in dập chìm chữ LV; 01 quần sooc bò màu xanh phía trước có vết xước do thiết kế, ống quần phía sau bên phải bị rách 02 vết, cạp quần gắn mác DENIM thu giữ của C và 01 áo chống nắng màu đen, trên áo in hình LV chữ SUPERDOR màu xám thu giữ của Q.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh H1 đã nhận lại đủ và đúng tài sản bị mất, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định theo quy định của Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Bá Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

**2. Hình phạt:**

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 12/10/2022, không phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Q 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 12/10/2022, không phạt bổ sung đối với bị cáo.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Không đặt ra giải quyết.

**4. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 áo chống nắng chàm kín đầu màu đen dài tay, in dập chìm chữ LV, 01 quần sooc bò màu xanh phía trước có vết xước do thiết kế, ống

quần phía sau bên phải bị rách 02 vết, cặp quần gắn mác DENIM đã qua sử dụng thu giữ của C và 01 áo chống nắng màu đen, trên áo in hình LV chữ SUPERDOR màu xám thu giữ của Q.

*(Các tài sản đồ vật trên có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy ngày 28/11/2022).*

**5. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Bá Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Bá Q có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 06/01/2023. Anh Ngô Văn H1 vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình (PC10);
- UBND xã V;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu: hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Thị Xuân Quỳnh**